

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 9- 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê thị T2 A1

Bà Đinh Thanh Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng T2 Trang- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lương A1 Thủy và ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị S1**; tên gọi khác: không; sinh ngày 07/10/1970, tại Gia Viễn, Ninh Bình; nơi thường trú: khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T3 và bà Nguyễn Thị D2; chồng đã ly hôn và có 02 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 10/10/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 07 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 18/8/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 48 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 21/5/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 06 năm tù, về tội “Chứa mại dâm”;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 13/6/2023, bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 22/6/2023, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái; có mặt.

Người làm chứng: Tiên Thị Ngọc L1, Triệu Thị X1, Dư Thị H1, Nguyễn Đức H2, Hoàng Văn T1, Lương Văn A1, Nguyễn Hữu Đ1, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Hữu P1, Lê Xuân T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2023, Nguyễn Thị S1 đến ở nhờ một phòng cho thuê trọ của anh Nguyễn Hữu P1 (là em trai của S1) tại khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái và mở quán bán nước chè tại đây. Trong khoảng thời gian này, S1 có quen biết Dư Thị H1, Tiền Thị Ngọc L1 và Triệu Thị X1 và biết H1, L1, X1 đều là gái bán dâm, nên S1 nảy sinh ý định chứa mại dâm; S1 đặt vấn đề với H1, L1 và X1, nếu có khách mua dâm thì H1, L1 và X1 bán dâm cho khách. Mỗi lần bán dâm cho khách, S1 thu 300.000 đồng của khách, rồi trả cho H1, L1, X1 150.000 đồng/một người/một lần bán dâm, còn S1 hưởng lợi 150.000 đồng/lần, H1, L1 và X1 đồng ý. Sau đó, S1 thuê phòng trọ số 02, 03 và số 04 của ông Lê Xuân T2 ở ngõ 109, đường Trần Quốc Tảng, thuộc khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái, gần chỗ ở của S1, làm nơi để H1, L1 và X1 bán dâm cho khách.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, trong khi S1, H1, L1 và X1 đang ở phòng của S1 thì Lương Văn A1 đến đặt vấn đề với S1 để mua dâm. S1 đồng ý và báo giá 300.000 đồng/một người/một lần mua dâm, Văn A1 nói chỉ còn 250.000 đồng, nên S1 đồng ý. Sau khi nhận tiền, S1 đưa chìa khóa phòng trọ số 02 cho H1 và bảo H1 vào phòng trọ số 02 bán dâm cho Văn A1.

Tiếp đó, đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, Hoàng Văn T1 và Nguyễn Đ1 H2 đến đặt vấn đề với S1 để mua dâm. S1 đồng ý thỏa thuận, với giá 300.000 đồng/một người/một lần mua dâm. Sau đó, T1 chuyển 600.000 đồng từ số tài khoản 0551000289511 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam của T1 đến số tài khoản 1017300860 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam của Nguyễn Hữu Đ1 (là cháu của S1) cho S1. Sau khi nhận được tiền, S1 đưa chìa khóa phòng trọ số 03 cho L1 và chìa khóa phòng trọ số 04 cho X1, đồng thời bảo L1 vào phòng trọ số 03 bán dâm cho T1 và bảo X1 vào phòng trọ số 04 bán dâm cho H2. Đến 21 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, trong khi Dư Thị H1 đang bán dâm cho Lương Văn A1, Tiền Thị Ngọc L1 bán dâm cho Hoàng Văn T1 và Triệu Thị X1 bán dâm cho Nguyễn Đ1 H2 thì bị Công an thành phố Móng Cái kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: tại phòng số 02, nơi Văn A1 và H1 mua, bán dâm 01 vỏ bao cao su, màu hồng, ghi chữ nước ngoài, đã qua sử dụng và 01 bao cao su đã qua sử dụng; tại phòng số 03, nơi T1 và L1 mua, bán dâm 01 vỏ bao cao su, màu bạc, ghi chữ nước ngoài, đã qua sử dụng, 01 bao cao su đã qua sử dụng và 07 bao cao su, màu bạc, ghi chữ nước ngoài, chưa qua sử dụng; tại phòng số 04, nơi H2 và X1 mua, bán dâm 02 vỏ bao cao su, màu tím, ghi chữ nước ngoài, đã qua sử dụng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 bao cao su màu hồng, ghi số 002, chưa qua sử dụng, 01 bao cao su màu đỏ, ghi chữ Condom, chưa qua sử dụng.

Ngoài ra, Công an còn thu giữ của Dư Thị H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, gắn sim có số thuê bao 0376.621.180; của Lương Văn A1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5, màu xanh, gắn sim có số

thuê bao 0344.459.011; của Hoàng Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu trắng, gắn sim có số thuê bao 0974.280.691; của Triệu Thị X1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 2020, màu đen, gắn sim có số thuê bao 0963.388.190; của Nguyễn Đ1 H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, gắn sim có số thuê bao 0368.503.058.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của S1 tại khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái, thu giữ 03 bao cao su nhãn hiệu “Vip”, chưa qua sử dụng, 01 điện thoại di động Poco C40, màu xanh, gắn sim có số thuê bao 0347.991.970 và số tiền 1.200.000 đồng.

Quá trình điều tra còn xác định: trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, tại phòng trọ số 02 và 03 của Nguyễn Thị S1, S1 đã sắp xếp, bố trí cho Triệu Thị X1, Dư Thị H1 và Tiền Thị Ngọc L1 bán dâm cho ba người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), với giá 300.000 đồng/một người/một lần bán dâm. Sau đó, S1 trả cho X1, H1 và L1 mỗi người 150.000 đồng còn S1 được hưởng lợi 450.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị S1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã gửi tại Kho bạc Nhà nước thành phố Móng Cái; 03 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu hồng, ghi chữ nước ngoài, đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su màu bạc, ghi chữ nước ngoài, đã qua sử dụng; 07 bao cao su màu bạc, ghi chữ nước ngoài, chưa qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su màu tím, ghi chữ nước ngoài, đã qua sử dụng; 01 bao cao su màu hồng, ghi số 002, chưa qua sử dụng; 01 bao cao su màu đỏ, ghi chữ Condom, chưa qua sử dụng; 03 bao cao su nhãn hiệu “Vip”, chưa qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động thu giữ của Dư Thị H1, 01 điện thoại di động thu giữ của Lương Văn A1, 01 điện thoại di động thu giữ của Hoàng Văn T1, 01 điện thoại di động thu giữ của Triệu Thị X1, 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Đ1 H2, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của H1, A1, T1, X1 và H2, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại những chiếc điện thoại trên cho các chủ sở hữu; 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị S1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã nhập kho vật chứng, chờ xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 87/CT-VKSMC ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Thị S1 về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị S1 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai, cụ thể: Lương Văn A1, Hoàng Văn T1 và Nguyễn Đ1 H2 xác định Nguyễn Thị S1 bố trí gái bán dâm, phòng trọ để cho ba người thực hiện việc mua dâm đối với Dư Thị H1, Tiền Thị Ngọc L1 và Triệu Thị X1. Lương Văn A1 đã trả cho S1 250.000đồng; Hoàng Văn T1 chuyển vào tài khoản của

Nguyễn Hữu Đ1 (cháu ruột của S1) 600.000đồng. Khi đang thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị tổ công tác của Công an thành phố Móng Cái kiểm tra hành chính phát hiện. Người làm chứng Nguyễn Hữu P1- em trai của S1 đã cho S1 ở nhờ nhà và Lê Xuân T2 là người cho S1 thuê 03 phòng trọ: số 2, số 3, số 4 ở khu 3, phường H4 nhưng không biết S1 lấy 03 phòng này làm địa điểm cho H1, L1, X1 bán dâm. Nguyễn Hữu Đ1 (con của em trai S1) là người cho S1 mượn số tài khoản nhưng không biết việc S1 cung cấp số tài khoản này cho khách mua dâm chuyển trả tiền. Nguyễn Thị H2 và Nguyễn Văn C1 là người được tham gia chứng kiến việc kiểm tra hành chính của tổ công tác Công an thành phố Móng Cái đối với phòng trọ số 2, số 3 và số 4 của gia đình ông Lê Xuân T2 ở ngõ 109 đường Trần Quốc Tảng thuộc khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái. Tại ba phòng trọ này có 03 đôi nam nữ đang quan hệ tình dục. Các đối tượng khai rõ họ tên, nơi cư trú và hành vi mua bán dâm, sau đó được đưa về trụ sở công an lập biên bản.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S1 từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu sung ngân sách nhà nước **850.000đồng là số tiền** bị cáo có được do thu lợi bất chính; Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO C40 màu xanh của Nguyễn Thị S1 đã sử dụng vào việc phạm tội. Tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0347.991.970. Trả lại cho bị cáo số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Truy thu của bị cáo số tiền 450.000đ thu lợi bất chính.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng là người làm chứng, thấy rằng những người này đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt

tại phiên tòa; xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra và khẳng định, những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Biên bản xác định hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 21 giờ 05 phút ngày 12/6/2023, tại các phòng trọ số 02, 03 và số 04 của mình, ở ngõ 109 đường Trần Quốc Tảng, thuộc khu 3, phường H4, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị S1 có hành vi sắp xếp, bố trí cho Dư Thị H1 bán dâm cho Lường Văn A1, Tiền Thị Ngọc L1 bán dâm cho Hoàng Văn T1 và Triệu Thị X1 bán dâm cho Nguyễn Đ1 H2, với giá 300.000 đồng/một người/một lần bán dâm. Khi Văn A1 đang mua bán dâm với H1, T1 đang mua bán dâm với L1 và H2 đang mua bán dâm với X1 thì bị Công an thành phố Móng Cái kiểm tra, phát hiện, bắt giữ. Ngoài ra, trước đó, trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 11/6/2023, cũng tại phòng trọ số 02 và 03 của mình, S1 đã sắp xếp, bố trí cho Triệu Thị X1, Dư Thị H1 và Tiền Thị Ngọc L1 bán dâm cho ba người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ), với giá 300.000 đồng/một người/một lần bán dâm.

Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Nguyễn Thị S1 phạm vào tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, xâm phạm đến sức khỏe con người và là nguyên nhân lây truyền các loại virus gây bệnh nguy hiểm trong đó có HIV/AIDS, làm phát sinh tệ nạn mại dâm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự, trị an tại địa phương.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: không có; tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng 03 lần bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng vẫn không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá nội dung này để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo lấy giáo dục riêng để phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra thu giữ số tiền 1.200.000đồng, trong đó 850.000đ là tiền bị cáo thu lợi bất chính nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số tiền 350.000đồng là tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Thị S1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO màu xanh gắn sim số 0347.991.970 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước; 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Truy thu của bị cáo số tiền 450.000đ do tu lợi bất chính mà có. Một số vật chứng khác, cơ quan điều tra đã xử lý tại giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Đối với ông Lê Xuân T2 có hành vi cho S1 thuê phòng trọ; Nguyễn Hữu Đ1 có hành vi cho S1 mượn số tài khoản để nhận tiền, nhưng ông T2 không biết S1 sử dụng vào việc phạm tội, Đ1 không biết là tiền do phạm tội mà có, nên không cấu thành tội phạm; Lương Văn A1, Hoàng Văn T1 và Nguyễn Đ1 H2 có hành vi mua dâm; Dư Thị H1 Tiên Thị Ngọc L1 và Triệu Thị X1 có hành vi bán dâm, Công an thành phố Móng Cái, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thị S1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S1 phạm tội “*Chứa mại dâm*”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S1 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO màu xanh gắn sim số 0347.991.970.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0347.991.970.

+ Trả lại cho Nguyễn Thị S1: 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng nêu trên tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng số 111/2023/THA ngày 12 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái).

- Truy thu của bị cáo số tiền 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị S1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị T2 A1

Đinh Thanh Hoàn

Đỗ Thị Hương Lan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Đội hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Móng Cái;
- CCTHADS thành phố Móng Cái;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

Đỗ Thị Hương Lan